

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

*Bình Thủy, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1966

2. Bà **Nguyễn Trúc P**, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: đường T, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 10/01/2022 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Trúc P đã thống nhất thỏa thuận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Trúc P tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển số 01 ngày 28/6/1999. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là Nguyễn Trúc Hà D (nữ) sinh ngày 14/9/1999 và Nguyễn Hà Phương U (nữ) sinh ngày 29/12/2007. Ông bà thống nhất giao cháu Phương U cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng và ông K cấp dưỡng

nuôi con 3.000.000 đồng/tháng đến khi cháu U đến tuổi trưởng thành. Đối với cháu Hà D đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp thành lệ phí phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Trúc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là Nguyễn Trúc Hà D (nữ) sinh ngày 14/9/1999 và Nguyễn Hà Phương U (nữ) sinh ngày 29/12/2007. Ông bà thống nhất giao cháu Phương U cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng và ông K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng đến khi cháu U đến tuổi trưởng thành. Đối với cháu Hà D đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01 năm 2022.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông K, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác (nếu có yêu cầu).

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Trúc P phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0002164 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy
- TAND TPCT;
- UBND xã T (nơi ĐKKH)
- GCNKH số 20, quyền số 1,
- ngày 28/6/1999;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phùng Kim Toan**